TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/KDTM-ST
Ngày: 19-7-2018
V/v tranh chấp "*Hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Lại Hiệp Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Phước Công;

Bà Phan Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang: Ông Tôn Văn Xuyên – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 06/2018/TLST-KDTM ngày 14 tháng 3 năm 2018 về việc tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐST-KDTM ngày 29 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Địa chỉ: 35 Hàng V, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn Bé T, chức vụ; Quyền Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt nam – chi nhánh An Giang (theo Quyết định số 8695/QĐ-BIDV ngày 28/10/2016).

Người được ủy quyền: Ông Phan Hữu P, chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Chợ Mới – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh An Giang (theo quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 165/QĐ-BIDV-AG ngày 16/01/2018); (có mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Thế H, sinh năm 1973; (vắng mặt).

Cư trú: Tổ 10, ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 18/01/2017, giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh An Giang – Phòng Giao dịch Chợ Mới và ông Nguyễn Thế H có ký kết Hợp đồng tín dụng số 01/2017/8293930/HĐTD về việc Ngân hàng cho ông H vay tiền với các nội dụng cụ thể:

- Số tiền cho vay: 200.000.000 *(hai trăm triệu)* đồng.

- Thời hạn vay: 11 tháng, kể từ ngày 18/012017 đến hết ngày 18/12/2017.

- Lãi suất cho vay trong hạn: 9,2%/năm.

- Lãi suất nợ quá hạn: 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

- Lãi vay được trả định kỳ hàng tháng.

- Mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn kinh doanh mua bán hàng nông sản.

Để đảm bảo khoản vay, ông Nguyễn Thế H đã thế chấp tài sản là quyền sử dụng thửa đất số 2107b, tờ bản đồ số 01, diện tích 6.500 m^2, mục đích sử dụng đất trồng lúa, tọa lạc tại ấp An Quới, xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BD196915, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận CH00362 do Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 19/8/2010 cho ông Nguyễn Thế H.

Việc thế chấp được ông H ký kết theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2016/8293930/HĐBĐ ngày 22/02/2016 ký giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh An Giang – Phòng giao dịch Chợ Mới với bên thế chấp là ông Nguyễn Thế H được Văn phòng công chứng Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp công chứng ngày 25/02/2016; đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp ngày 25/02/2016. Việc thế chấp và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 18/01/2017, ông H đã nhận đủ số tiền vay 200.000.000 đồng.

Kể từ ngày 19/02/2017 cho đến nay, ông H chỉ thực hiện trả lãi 03 lần với tổng số tiền 8.700.000 đồng.

Ông H đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán đầy đủ nợ gốc và lãi vay như đã cam kết theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 19/7/2018 số tiền cụ thể như sau:

- Tiền nợ gốc: 200.000.000 đồng.

- Tiền lãi trong hạn: 19.257.778 đồng.

- Tiền lãi quá hạn: 5.443.334đồng.

Ngân hàng đã dùng mọi biện pháp để đôn đốc ông H thanh toán nợ vay. Đồng thời, yêu cầu ông H cam kết bán tài sản để trả nợ vay nhưng đến thời điểm hiện tại ông H vẫn chưa bán được tài sản và cũng chưa có biện pháp nào khác để thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng như đã cam kết. Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Thế H phải chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền vốn 200.000.000 *(hai trăm triệu)* đồng và tổng số tiền lãi (bao gồm lãi vay trong hạn và lãi vay quá hạn) tạm tính đến ngày 19/7/2018 là 24.701.112 đồng và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 01/2017/8293930/HĐTD ngày 18/01/2017 trên số dư nợ chưa thanh toán cho đến khi thi hành án xong; tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2016/8293930/HĐBĐ ngày 22/02/2016 ký giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh An Giang – Phòng giao dịch Chợ Mới với bên thế chấp là ông Nguyễn Thế H để đảm bảo cho việc thi hành án.

Do ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án và cũng không gửi ý kiến cho Tòa án xem xét nên không ghi nhận được ý kiến và không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, Đại diện ngân hàng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ và ông H có ký kết hợp đồng tín dụng số 01/2017/8293930/HĐTD với số tiền 200.000.000 đồng. Tài sản thế chấp quyền sử dụng đất số CH00362 với diện tích 6.500m^2, thửa số 2170b, tờ bản đồ số 01, tọa lạc tại ấp An Quới, xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi vay, ông H chỉ trả lãi 03 lần được số tiền 8.700.000 đồng. Xét thấy, hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp giữa hai bên được xác lập trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Do ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng nên Ngân hàng yêu cầu trả vốn, tiền lãi và tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp là có căn cứ.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 351, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015 xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với ông Nguyễn Thế H. Ông H cư trú tại ấp A, xã H, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, căn cứ vào Điều 30, 35, 39 Bộ luật tố Tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 01/2017/8293930/HĐTD ngày 18/01/2017 và Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2016/8293930/HĐBĐ ngày 22/02/2016, xác định giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ và ông H có xác lập Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp tài sản. Theo đó, ông H có vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 200.000.000 *(hai trăm triệu)* đồng để bổ sung vốn kinh doanh mua bán hàng nông sản, thời hạn vay 11 tháng, lãi suất 9,2%/năm, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ đã giải ngân đủ số vốn vay cho ông H. Hợp đồng tín dụng giữa hai bên phù hợp với quy định nên đây là hợp đồng hợp pháp. Theo trình bày của đại diện ngân hàng tại phiên tòa, đến nay ông H còn nợ tiền gốc 200.000.000 *(hai trăm triệu)* đồng và tổng số tiền lãi 24.701.112 *(hai mươi bốn triệu bảy trăm lẻ một nghìn một trăm mười hai)* đồng. Như vậy, ông H đã vi phạm hợp đồng mà hai bên đã giao kết, do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H thanh toán tiền gốc, lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn theo thỏa thuận là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015. Ông Nguyễn Thế H phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền gốc 200.000.000 *(hai trăm triệu)* đồng, lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn đến ngày xét xử sơ thẩm 19/7/2018 là 24.701.112 *(hai mươi bốn triệu bảy trăm lẻ một nghìn một trăm mười hai)* đồng, tổng cộng vốn gốc và lãi 224.701.112 *(hai trăm hai mươi bốn triệu bảy trăm lẻ một nghìn một trăm mười hai)* đồng.

[2.2]. Xét yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu ông H tiếp tục trả lãi theo hợp đồng đã ký kết giữa hai bên là phù hợp pháp luật, có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận. Ông H phải tiếp tục trả lãi từ ngày 20/7/2018 theo mức lãi suất đã thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 01/2017/8293930/HĐTD ngày 18/01/2017 đối với số dư nợ chưa thanh toán cho đến khi thi hành án xong.

[2.3]. Xét yêu cầu tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp bất động sản của Ngân hàng nhận thấy:

Khoản vay của ông H bảo đảm bằng việc thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2016/8293930/HĐBĐ ngày 22/02/2016 ký giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh An Giang – Phòng giao dịch Chợ Mới với bên thế chấp là ông Nguyễn Thế H. Hợp đồng thế chấp được

giao kết tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Ngân hàng yêu cầu tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp để đảm bảo cho việc thi hành án là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Dân sự 2015 và Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29.12.2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm.

[3]. Về án phí:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ khởi kiện và được Tòa án chấp nhận yêu cầu nên không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Ông H vi phạm nghĩa vụ nên phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 466, 468, 292, 317, 320, 323 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Các Điều 30, 35, 39, 144, 147, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Buộc ông Nguyễn Thế H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền vốn gốc 200.000.000 *(hai trăm triệu)* đồng và tổng số tiền lãi tính đến ngày 19/7/2018 là 24.701.112 *(hai mươi bốn triệu bảy trăm lẻ một nghìn một trăm mười hai)* đồng; trong đó, tiền lãi trong hạn 19.257.778 *(mười chín triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm bảy mươi tám)* đồng và tiền lãi quá hạn 5.443.334 *(năm triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn ba trăm ba mươi bốn)* đồng. Tổng cộng 224.701.112 *(hai trăm hai mươi bốn triệu bảy trăm lẻ một nghìn một trăm mười hai)* đồng.

Kể từ ngày 20/7/2018, ông Nguyễn Thế H còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 01/2017/8293930/HĐTD ngày 18/01/2017 trên số dư nợ chưa thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành án xong.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ông Nguyễn Thế H không trả nợ hoặc trả không đủ số tiền còn nợ của Hợp đồng tín dụng số 01/2017/8293930/HĐTD ngày 18/01/2017, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2016/8293930/HĐBĐ ngày 22/02/2016 là quyền sử dụng thửa đất số 2107b, tờ bản đồ số 01, diện tích 6.500 m^2, mục đích sử dụng đất trồng lúa, tọa lạc tại ấp An Quới, xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn

liền với đất số BD196915, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận CH00362 do Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 19/8/2010 cho ông Nguyễn Thế H để thu hồi nợ.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Thế H phải chịu 11.235.056 *(mười một triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn không trăm năm mươi sáu)* đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (BIDV) không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (BIDV) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.249.000 *(năm triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn)* đồng theo biên lai thu số 0019336 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 14/3/2018.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Lại Hiệp Phong

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THA dân sự Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu./.